

Số: 261/2018/QĐST-HNGĐ

TP. Cao Lãnh, ngày 10 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 351/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Mộng T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Số nhà 128 cụm dân cư ấp A Th, xã B, huyện L V, tỉnh Đồng Tháp;

Địa chỉ liên hệ: Số nhà 93, ấp B H, xã B T, huyện T B, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Phạm Minh T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số nhà 756/11, đường C, tổ 15, khóm 2, phường X, thành phố C L, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Mộng T và anh Phạm Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mộng T và anh Phạm Minh T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Mộng T và anh Phạm Minh T thống nhất

có 01 (một) con chung tên Nguyễn Ngọc Khánh N, sinh ngày 17/4/2017. Hiện tại con chung đang sống chung với chị T. Chị Nguyễn Thị Mộng T được tiếp tục nuôi con chung tên Nguyễn Ngọc Khánh N, sinh ngày 17/4/2017.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phạm Minh T đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung tên Nguyễn Ngọc Khánh N, sinh ngày 17/4/2017 hàng tháng, mức cấp dưỡng là $\frac{1}{2}$ mức lương cơ sở/tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 11/2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Hai bên có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: không có.

Về án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình và án phí cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Mộng T tự nguyện chịu là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001983 ngày 27/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Chị Nguyễn Thị Mộng T đã nộp đủ tiền án phí. Anh Phạm Minh T không phải chịu án phí sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- TAND Tỉnh;
- UBND phường X, TPCL;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Mỹ Như